**RUBRIC ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO**

**THỰC TẬP DOANH NGHIỆP**

**Ngành Công nghệ thông tin**

**\*\*\*\*\***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **Thuyết trình (1.5 điểm)** | | | | | | | |
| * 1. **Cách trình bày slide (1điểm)** | | | | | | | |
| **0.25 điểm**  Slide không sử dụng hình ảnh, chỉ toàn chữ | **0.5 điểm**  Slide có sử dụng hình ảnh, biểu đồ. Tuy nhiên phần chữ vẫn còn nhiều | | | | | **0.75 - 1 điểm**  Slide được trình bày hợp lý, đẹp mắt. Slide có nhiều hình ảnh, các chữ trên slide chủ yếu là các keywords. | |
| * 1. **Cách trình bày đồ án của sinh viên (0.5 điểm) (mỗi phần tích 0.25 điểm)** | | | | | | | |
| 1.3.2 Sinh viên trình bày đúng thời gian quy định (10-15 phút) | | | | | | |  |
| 1.3.3 Sinh viên khi trình bày có sử dụng ngôn ngữ cở thể và giao tiếp ánh mắt với người nghe | | | | | | |  |
| 1. **Nội dung báo cáo (1.5 điểm)** | | | | | | | |
| **0.25 điểm**  Báo cáo trình bày đầy đủ các nội dung. Tuy nhiên cách trình bày chưa rõ ràng, gây khó hiểu cho người đọc. | **0.5 – 0.1điểm**  Báo cáo trình bày đầy đủ các nội dung, rõ ràng, mạch lạch, phản ảnh được hầu hết các nội dùng cần thiết.  Tuy nhiên trong báo cáo vẫn còn 1 số lỗi chính tả, có 1 số lỗi về trình bày, một số nội dung chưa được trình bày rõ ràng. | | | | | **1 – 1.**5 **điểm**  Báo cáo trình bày đầy đủ các nội dung, rõ ràng, mạch lạch, phản ảnh được tất cả các nội dung cần thiết, không có lỗi chính tả hay lỗi trình bày. | |
| 1. **Trình bày về các công việc đã thực hiện ở công ty có liên quan đến ngành học của mình (6.5)** | | | | | | | |
| * 1. **Sinh viên trình bày các công việc đã thực hiện ở công ty có liên quan đến ngành học của mình (3.5 điểm)** | | | | | | | |
| **0 điểm**  Các công việc sinh viên đã thực hiện không phù hợp với ngành đào tạo. | **1 - 2 điểm**  Các sinh công việc sinh viên đã thực hiện có một phần phù hợp với ngành đào tạo - 1 điểm  Khối lượng công việc được đánh giá là chưa phù hợp với thời lượng 10 tuần thực tập (khối lượng công việc được thực hiên còn khiêm tốn) – 1 điểm | | | | **2 – 3.5 điểm**  Các công việc sinh viên đã thực hiện hoàn toàn phù hợp với ngành đào tạo – 1.5 điểm  Khối lượng công việc được đánh giá là đủ khối lượng so với thời lượng 10 tuần thực tập – 2 điểm | | |
| * 1. **Sinh viên liên hệ các công việc mình đã thực hiện với những kiến thức, kỹ năng đã được học trong các học kỳ trước (công việc nào cần kiến thức của môn học nào) (1 điểm)** | | | | | | | |
| **0.25 điểm**  Sinh viên chưa liên hệ được giữa công việc và kiến thức/môn học đã được học | **0.5 điểm**  Mối liên hệ được giữa công việc và kiến thức/môn học đã được học được sinh viên đưa ra chưa hợp lý | | | | **0.75 - 1 điểm**  Mối liên hệ được giữa công việc và kiến thức/môn học đã được học được sinh viên đưa ra hoàn toàn hợp lý | | |
| * 1. **Sinh viên trình bày về các kiến thức mới mình được tiếp cận và các kỹ năng mình đã được cải thiện trong quá trình thực tập (1 điểm)** | | | | | | | |
| **0.25 điểm**  Sinh viên không trình bày về các kiến thức mới mình được tiếp cận và các kỹ năng mình đã được cải thiện trong quá trình thực tập | | **0.5 điểm**  Sinh viên liệt kê ra được các kiến thức mới mình được tiếp cận và các kỹ năng mình đã được cải thiện trong quá trình thực tập | | **0.75 - 1 điểm**  Sinh viên liệt kê và mô tả về các kiến thức mới mình được tiếp cận và các kỹ năng mình đã được cải thiện trong quá trình thực tập một cách chi tiết (ví dụ: nhờ đâu, công việc gì mà sinh viên cải thiện được kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm của mình, nhờ làm công việc gì mà sinh viên học được kiến thức về IoT) | | | |
| 1. **Sinh viện tự đưa ra đánh giá về việc mình đã đáp ứng được yêu cầu của công việc hay không, và giải thích lý do (1 điểm)** | | | | | | | |
| **0 điểm**  Sinh viên không đưa ra được lý do hay giải thích về việc mình đã đáp ứng công việc của mình trong quá trình thực tập | | | **0.25 – 1 điểm**  Sinh viên tự đánh giá mình đã đáp ứng được công việc khi đi thực tập có trình bày lý do;  Hoặc đưa ra đánh giá về các yếu tố còn thiếu của mình để đáp ứng được công việc. Sinh viên đưa ra được các giải pháp để cải thiện tình hình nếu mình nhận thấy mình chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc. | | | | |
| 1. **Trình bày về hướng đề tài dự kiến của đồ án tốt nghiệp của mình (0.5 điểm)** | | | | | | | |
| * 1. **Hướng đề tài dự kiến phù hợp với ngành CNTT (0.5 điểm)** | | | | | | |  |
| * 1. **Hướng đề tài dự kiến của sinh viên phù hợp với chuyên ngành của mình và có tính thời sự (0.5 điểm + 0.5 điểm thưởng)** | | | | | | |  |

**Lưu ý:** Trong quá tình trả lời câu hỏi và trao đổi với sinh viên về bài báo cáo, thành viên hội đồng thấy có nghi ngờ về tính trung thực của bài báo cáo của sinh viên, hội đồng có quyền cho điểm 0 cho với phần thực tập doanh nghiệp của sinh viên.